

Số: /QĐ-UBND

Lục Nam, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khu dân cư mới số 1 Lan Mẫu, huyện Lục Nam (đợt 1)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường: Số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 về việc quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Công văn số 183/TTg-NN ngày 29/3/2023 của Thủ tướng Chính Phủ về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Bắc Giang: Số 569/2014/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 về việc ủy quyền thu hồi đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 về việc ban hành quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang; số 40/2021/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 về việc ban hành hạn mức giao đất ở, hạn mức công nhận đất ở, diện tích tối thiểu được tách thửa đất và điều kiện tách thửa, hợp thửa đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 70/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang; số 602/QĐ/QĐ-UBND ngày 09/6/2023 về việc ủy quyền cho UBND các huyện, thành phố phê duyệt giá đất cụ thể; thu hồi đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích của xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; số 21/2023/QĐ-UBND ngày 13/7/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/05/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang, Quyết định số 70/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/05/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành hạn mức giao đất ở, hạn mức công nhận đất ở, diện tích tối thiểu được tách thửa đất và điều kiện tách thửa, hợp thửa đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;*

*Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 của HĐND về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2022;*

*Căn cứ các Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Lục Nam; số 378/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Lục Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 1434/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư mới số 1 Lan Mẫu, huyện Lục Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 1044/QĐ-UBND ngày 25/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt kết quả lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án Khu dân cư mới số 1 Lan Mẫu, huyện Lục Nam;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Lục Nam: Số 338/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết khu dân cư mới số 1 xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam, tỷ lệ 1/500; số 2396/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 về việc Phê duyệt điều chỉnh đồ án QHCT xây dựng Khu dân cư số 1 xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam (tỷ lệ 1/500); số 242/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quyết định 2396/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của UBND huyện Lục Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 1863/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 của Chủ tịch UBND huyện Lục Nam về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án khu dân cư mới số 1, xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;*

*Căn cứ Thông báo số 92/TB-UBND ngày 20/4/2023 của UBND huyện Lục Nam về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Khu dân cư mới số 1, Lan Mẫu, huyện Lục Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 589/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt giá đất cụ thể, đơn giá tài sản công trình, cây trồng vật nuôi trên đất để tính bồi thường hỗ trợ GPMB khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện một số dự án trên địa bàn;*

*Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 656/TTr-TNMT ngày 28/8/2023.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khu dân cư mới số 1, Lan Mẫu, huyện Lục Nam (đợt 1), cụ thể như sau:

**I. Tổng diện tích đất thu hồi chuyển mục đích sử dụng:** 181.174,4 m<sup>2</sup> đất, trong đó:

1. Đất chuyên trồng lúa nước (LUC) của hộ gia đình, cá nhân là: 160.362,5 m<sup>2</sup>.
2. Đất trồng cây lâu năm (CLN) của hộ gia đình, cá nhân là: 778,2 m<sup>2</sup>.
3. Đất nuôi trồng thủy sản (NTS) của hộ gia đình, cá nhân là: 6.755,9 m<sup>2</sup>.
4. Đất giao thông (DGT) do UBND xã Lan Mẫu quản lý là: 5.814,1 m<sup>2</sup>.
5. Đất thủy lợi (DTL) do UBND xã Lan Mẫu quản lý là: 1.217,7 m<sup>2</sup>.
6. Đất chuyên trồng lúa nước (LUC) do UBND xã Lan Mẫu quản lý là: 1.732,3 m<sup>2</sup>.
7. Đất bằng trồng cây hàng năm (BHK) do UBND xã Lan Mẫu quản lý là: 411,1 m<sup>2</sup>.
8. Đất bằng chưa sử dụng (BCS) do UBND xã Lan Mẫu quản lý là: 32,2 m<sup>2</sup>.

9. Đất nuôi trồng thủy sản (NTS) do UBND xã Lan Mẫu quản lý là: 4.044,0 m<sup>2</sup>.

10. Đất nghĩa địa (NTD) do UBND xã Lan Mẫu quản lý là: 26,4 m<sup>2</sup>.

**II. Địa điểm:** Thôn Muối và thôn Trung An, xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam.

**III. Phương án bồi thường, hỗ trợ:**

Tổng phương án bồi thường, hỗ trợ: 49.714.583.035 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi chín tỷ, bảy trăm mười bốn triệu, năm trăm tám mươi ba nghìn, không trăm ba mươi lăm đồng*). Trong đó:

1. Kinh phí bồi thường đất: 11.609.862.000 đồng.

2. Kinh phí bồi thường tài sản, cây trồng trên đất: 1.548.259.480 đồng.

3. Bồi thường di chuyển mồ mã: 461.440.000 đồng.

4. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất: 28.330.163.064 đồng.

a. *Hỗ trợ ổn định đời sống, ổn định sản xuất là: 1.676.631.400 đồng.*

b. *Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm là: 24.929.604.600 đồng.*

c. *Hỗ trợ các hộ gia đình bị thu hồi trên 70% diện tích đất nông nghiệp của một định xuất (Công gộp cả phần diện tích tại các quyết định thu hồi đất trước đó chưa được hỗ trợ): 535.500.000 đồng.*

d. *Hỗ trợ tài sản khi Nhà nước thu hồi đất: 1.088.472.064 đồng.*

e. *Hỗ trợ thu hồi quỹ đất công ích của xã Lan Mẫu là: 99.955.000 đồng.*

5. Kinh phí hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiến độ bàn giao mặt bằng) là: 6.925.864.000 đồng.

Hộ gia đình, cá nhân không được hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (*khuyến khích tiến độ bàn giao mặt bằng*) nếu không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, nhận đất tái định cư (*nếu có*) và bàn giao mặt bằng cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng trong thời hạn quy định tại khoản 5 Điều 19 Quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang.

- Hỗ trợ nhận tiền và bàn giao mặt bằng sớm là: 6.715.864.000 đồng.

- Hỗ trợ nhận tiền và di dời mộ trong vòng 30 ngày là: 210.000.000 đồng.

6. Chi phí tổ chức thực hiện công tác GPMB: 838.994.491 đồng.

41.949.724.544 đồng x 2% = 838.994.491 đồng.

(*Có dự toán kinh phí chi tiết và được thẩm định phê duyệt riêng theo quy định*)

7. Ý kiến của hộ gia đình cá nhân về phương án bồi thường; kết quả giải quyết: Các hộ gia đình, cá nhân có đất và tài sản trên đất đều nhất trí với phương án bồi thường, hỗ trợ.

8. Các nội dung cần thiết khác liên quan: Dự án có 42 ngôi mộ cần di dời; trong đó 41 ngôi mộ di chuyển vào nghĩa trang của địa phương; 01 ngôi mộ gia đình tự bố trí vị trí đặt mộ và cam kết không đặt tại nghĩa trang địa phương.

*( Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)*

### **Điều 2.**

1. Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư dự án, UBND xã Lan Mẫu có trách nhiệm giao Quyết định này đến từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; tổ chức việc niêm yết công khai Quyết định này theo quy định.

2. Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện, chủ đầu tư dự án có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Lan Mẫu và các cơ quan có liên quan chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án được phê duyệt trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định có hiệu lực.

3. Phòng Văn hóa – Thông tin có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của huyện.

### **Điều 3.**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các cơ quan: Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Tài chính và Kế hoạch, Phòng Văn hóa – Thông tin, Kho Bạc nhà nước, Chi cục thuế khu vực Lạng Giang – Lục Nam, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai, Trung tâm phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện; UBND xã Lan Mẫu và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có tên trong phương án bồi thường, hỗ trợ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Cơ quan thanh tra;
- Lưu: VT, hồ sơ đất.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Công Định**